

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN
THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *“Một số giải pháp trong việc hướng dẫn trẻ 24-36 tháng tuổi về kỹ năng tự phục vụ bản thân trong trường Mầm non”*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Tất cả các thời điểm trong ngày tại trường Mầm non.

3. Tác giả:

Họ và tên: Vũ Phương Liên

Ngày/tháng/năm sinh: 11/04/1987

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên, Trường Mầm non Thái Sơn I

Điện thoại: 0904398976

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường Mầm non Thái Sơn I

Địa chỉ: Xã Thái Sơn - Huyện An Lão- Hải Phòng

I. Mô tả giải pháp đã biết

Giáo dục trẻ ngay từ khi trẻ còn ở lứa tuổi mầm non là bước đầu tiên và quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách con người. Để giáo dục trẻ đạt hiệu quả, đòi hỏi các bậc làm cha mẹ, thầy cô giáo, người lớn cần có một sự hy sinh lớn lao, không vụ lợi, không cần đáp đền. Khi áp dụng các nguyên tắc và phương pháp cần sử dụng đan xen nhau nó là chiếc chìa khóa mở cánh cửa hạnh phúc của mỗi đứa trẻ sau này, là nền tảng, tương lai của xã hội.

Trẻ 2 tuổi rất cần sự chăm sóc của các cô và bố mẹ, vì vậy trong chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày giáo viên cần cẩn thận, tìm hiểu những hình thức rèn kỹ năng phù hợp nhằm tạo cho trẻ cảm giác thích được đến lớp, thấy luôn gần gũi và yêu quý các thầy cô điều này hoàn toàn phù hợp với xã hội hiện đại và phù hợp với đặc điểm trẻ 2 tuổi.

Đã có nhiều giải pháp nghiên cứu và đề cập đến việc rèn kỹ năng cho trẻ 2 tuổi.

- Xây dựng kỹ năng tự phục vụ cho trẻ dựa trên kế hoạch năm học của độ tuổi

- XD môi trường lớp học phục vụ các hoạt động của trẻ

- Tuyên truyền tới phụ huynh về những kỹ năng cần thiết trong việc dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ

Qua quá trình áp dụng các giải pháp vào thực tế của trường mình tôi nhận thấy có những ưu điểm và tồn tại như sau:

+ *Ưu điểm:*

- Cô giáo có cơ sở chương trình Giáo dục mầm non làm căn cứ chuẩn để xây dựng kế hoạch rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

- Trong quá trình thực hiện giáo viên cũng đã linh hoạt, sửa đổi để kế hoạch của mình xây dựng phù hợp với tình hình thực tiễn tại lớp của mình.

- Giáo viên tích cực trau dồi, học hỏi và tạo dựng 1 môi trường lớp học vô cùng phong phú, hấp dẫn trẻ.

- Đồ chơi hấp dẫn, tạo được sự hứng thú từ phía trẻ.

- Giáo viên đã tích cực trong công tác tuyên truyền, phối kết hợp cùng cha mẹ trẻ dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ cần thiết.

- Phụ huynh cũng đã kết hợp rèn trẻ kỹ năng tự phục vụ cả khi trẻ ở nhà.

+ *Hạn chế:*

- Tại các thời điểm sinh hoạt của trẻ trong ngày giáo viên hầu như chưa nắm bắt và thay đổi linh hoạt các biện pháp dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ để phù hợp tình hình thực tế.

- Mục tiêu rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ giáo viên đưa ra còn chung chung, chưa rõ nét.

- Đôi khi vì có quá nhiều việc phải làm, lớp thì đông cháu, thời gian có hạn nên các cô đã làm thay, làm hộ các con.

- Cô giáo đã đưa ra được các biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ phù hợp tại các thời điểm, tuy nhiên nó còn mang tính cứng nhắc, chưa kích thích được hứng thú từ trẻ.

- Cách giáo viên thiết kế các trò chơi trong góc chơi mới chỉ mang tính hình thức, chưa đi sâu vào từng nội dung khai thác của chủ đề, trò chơi mang tính mở chưa cao.

- Nội dung tuyên truyền chưa rõ ràng và mang tính thờ ơ.

- Hình thức tuyên truyền mới chỉ dừng lại ở việc trao đổi trực tiếp với phụ huynh khi đưa đón trẻ và qua bảng biểu tuyên truyền phía ngoài cửa lớp. Hiệu quả của hình thức tuyên truyền chưa mang lại hiệu quả cao.

Như chúng ta đã biết, ở lứa tuổi nhà trẻ thì hầu hết các quan niệm của người lớn khi được hỏi họ đều cho rằng: “ Để trẻ làm chi bằng mình làm đi cho nhanh” hoặc “ Bé thế đã biết gì đâu mà làm”,...Còn quan điểm của cá nhân tôi thì hoàn toàn ngược lại. Tôi luôn thấm nhuần câu nói của Bác: “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ tùy theo sức của mình”. Tận dụng được điều đó, tôi đã mạnh dạn lựa chọn: ***“Một số giải pháp trong việc hướng dẫn trẻ 24-36 tháng tuổi về kỹ năng tự phục vụ bản thân trong trường Mầm non”***. Sau gần 1 học kỳ trong năm học 2021-2022 này và đã thu được những kết quả khá khả quan mang lại từ phía trẻ cũng như cha mẹ trẻ.

II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

II.0. Nội dung giải pháp đề xuất

Trong xã hội hiện đại, khi mỗi gia đình chỉ có 1-2 đứa trẻ thì cha mẹ nào cũng hết mực yêu thương con cái và muốn mọi điều tốt đẹp nhất đến với con. Tuy nhiên lại có một số cha mẹ có suy nghĩ sai lầm rằng để con vui vẻ thì cha mẹ có thể làm mọi thứ cho trẻ khi trẻ cần. Trẻ còn nhỏ chưa biết làm gì cả để người lớn làm hết cho nhanh... Dần dần trẻ sẽ hình thành một thói quen là người khác luôn phải chiều hay làm theo ý mình, ngay cả những người ở ngoài hay bạn bè thì trẻ vẫn bộc lộ tính cách này của mình. Điều này còn khiến trẻ không hoà đồng, hoà nhập được với công đồng, thậm chí là sẽ khó khăn khi bước vào xã hội nơi không hề có sự nuông chiều trẻ như ở nhà.

Qua khảo sát ban đầu tôi nhận thấy phần lớn trẻ tại lớp tôi được người lớn quá nuông chiều, thụ động, lười làm việc, thiếu đi tính tự lập, nhường nhịn (*Hình ảnh minh họa phụ lục 1*)

Vì những nguyên nhân trên mà việc dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ đã trở thành mục tiêu quan trọng hàng đầu không những của ba mẹ mà còn của cả bản thân giáo viên. Việc hình thành kỹ năng tự phục vụ sẽ giúp hình thành nhân cách cho trẻ, dễ hòa nhập, thích ứng với cuộc sống môi trường xung quanh, trẻ biết làm chủ bản thân, nâng cao tính tự giác, tự chủ trong cuộc sống và trong mọi tình huống, đồng thời giúp trẻ phát triển tính nhanh nhẹn, mạnh dạn. Chính vì những lí do trên tôi đã lựa chọn giải pháp: ***“Một số giải pháp trong việc hướng dẫn trẻ 24-36 tháng tuổi về kỹ năng tự phục vụ bản thân trong trường Mầm non”***.

Các giải pháp mà tôi đã áp dụng khi giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ đạt hiệu quả tại trường với 3 giải pháp như sau:

Giải pháp 1: Dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ vào trong các chủ đề của chương trình GDMN

Việc xây dựng kế hoạch chủ đề ngay từ đầu năm học là một việc vô cùng quan trọng mà không thể thiếu trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ. Thông qua các chủ đề trẻ được học trong chương trình tôi đã lồng ghép vào đó những kỹ năng dạy trẻ tự phục vụ.

Đối với những chủ đề đầu năm học như: Lớp học của bé, Đồ dùng của chúng mình tôi lồng ghép vào đó là những kỹ năng như: Dạy trẻ nhận biết những khu vực trong lớp học (Tủ đồ dùng, nơi để dép, khu đi vệ sinh, ...)

Khi trẻ đã dần quen với môi trường lớp học, nhận biết được những khu vực quy định trong lớp học thì khi đó tôi bắt đầu dạy trẻ 1 số những kỹ năng tự phục vụ như: Khi tới lớp cô tập cho trẻ cất ba lô vào tủ, dép xếp ngay ngắn trên giá.

Trước khi đi vệ sinh hướng dẫn trẻ đi dép và tự kéo quần ngồi vào bô, sau khi đi xong cho trẻ tự kéo quần và cất dép lên giá gọn gàng.

Tập cho trẻ chơi với đồ chơi 1 mình, biết tự cất đồ chơi khi cô nói: “Bạn ơi cất đồ chơi đi nào!”

Đối với chủ đề đồ dùng, đồ chơi của bé thì việc dạy trẻ nhận biết ký hiệu đồ dùng cá nhân trên khăn, ca cốc là vô cùng cần thiết. Đặc biệt đối với các cháu còn nhỏ tôi gần gũi, hướng dẫn từng trẻ để trẻ nhớ được ký hiệu cá nhân của mình bằng những lời nói nhẹ nhàng, ân cần.

Ví dụ: Minh ơi! Đây là khăn mặt của con, khăn ký hiệu là hình tròn màu đỏ.

Sau đó cho trẻ quan sát ký hiệu trên khăn, nhắc lại tên ký hiệu và màu sắc nhiều lần để trẻ nhớ.

Đối với những chủ đề tiếp sau đó như: Chủ đề gia đình, Tết, Thực vật cô sẽ nâng cao yêu cầu và cho trẻ thực hành nhiều kỹ năng mới hơn như: Kê ghế, ngồi ngay ngắn vào bàn, tự đi vệ sinh trên bệ bệt, tự xúc cơm ăn...*(Hình ảnh phụ lục 2)*

Giải pháp 2: Hình thành kỹ năng tự phục vụ cho trẻ dựa trên lịch sinh hoạt 9 thời điểm trong ngày

Chúng ta cũng có thể nhận thấy: Trẻ ở lứa tuổi MN rất thích tự làm những công việc vừa sức của mình để phục vụ cho bản thân. Đối với trẻ ở lứa tuổi 24 - 36 tháng rất thích tự làm những công việc bắt chước người lớn để

chúng tỏ với các bạn và cô giáo trong lớp. Vậy nên ngay từ đầu năm học chúng tôi đã lên kế hoạch đưa nội dung rèn kỹ năng tự phục vụ vào các nội dung dạy tại các thời điểm trong ngày. Các cô luôn khuyến khích trẻ rèn luyện tính tự lập ngay từ những ngày đầu đến lớp.

Tại thời điểm thể dục sáng yêu cầu đặt ra là khi có hiệu lệnh xác xô của cô trẻ đã phải lối đuôi áo nhau thành 1 đoàn tàu dài và thực hiện các yêu cầu tiếp theo đó.

Giờ điểm danh, giờ học: Trẻ nhận biết được tổ của mình và ngồi đẹp tại tổ.

Giờ hoạt động ngoài trời: Trẻ tự tìm và lấy đúng dép của mình sau đó đi vào chân. Biết đội mũ khi đi ra nắng. Tận dụng thời điểm đó chúng tôi dạy trẻ tập vịn tay vào lan can rồi đi cầu thang xuống dưới. Trong quá trình trẻ đi, cô luôn phải theo sát, hỗ trợ trẻ khi cần.

Tới giờ hoạt động chơi tập có chủ đích thì yêu cầu đưa ra là trẻ phải biết tự lấy cát đồ chơi tại các giá góc, tự chơi 1 mình hoặc chơi với bạn. Kết thúc giờ chơi trẻ tự mình cất đồ chơi gọn gàng lên giá góc.

Môi trường trong lớp được chúng tôi xây dựng dựa trên các chủ đề theo từng tháng (*Hình ảnh phụ lục 3*). Hình ảnh đầu góc đều rất gần gũi với trẻ, đồ chơi trong góc đều có màu sắc xanh, đỏ, vàng, đa dạng các loại đồ chơi để trẻ chơi tập. Ở độ tuổi này thì trò chơi chủ yếu trong góc chơi là trò chơi phản ánh sinh hoạt như: Bế em, rửa mặt cho em, tắm cho em, thay quần áo, đội mũ cho em, cho em ăn, đẩy em đi chơi, ru em ngủ... những con búp bê ngộ nghĩnh cùng những vật dụng như giường nằm, gối, bát, thìa,... luôn được chúng tôi quan tâm đến. Không những vậy mà trên tường góc những kỹ năng hướng dẫn trẻ chơi được chúng tôi scan màu và ép rất chi tiết để trẻ có thể nhìn vào đó và tập thao tác. (*Hình ảnh phụ lục 5*)

Tại góc hoạt động với đồ vật cũng vậy, trẻ được tự do lựa chọn đồ chơi: Xâu luôn, dính dán, cài cời, lắp ghép, xếp chồng,... các đồ chơi đều đa dạng về chủng loại và màu sắc nhằm kích thích sự chú ý và sáng tạo của trẻ. Phía trên là những hình ảnh gợi ý trẻ có thể nhìn vào đó để thực hành theo. Tương tự đối với các góc còn lại cũng vậy, các góc chơi được cô xen kẽ động tĩnh.

Trong học kỳ vừa qua lớp cơm thường được đón 3 đợt kiểm tra chấm môi trường và nội vụ của lớp cũng như kiểm tra nề nếp, kỹ năng của trẻ. Kết quả đều xếp loại tốt và được BGH nhà trường nhận xét là môi trường đã có sự

đầu tư, đổi mới, phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ hơn so với những năm học trước. (Hình ảnh phụ lục 4)

Môi trường chủ đề sinh động, gần gũi, trẻ hứng thú, kỹ năng tự phục vụ cũng từ đó mà được nâng lên đó chính là niềm vui của tôi mỗi khi đến trường.

Giờ vệ sinh, ăn, ngủ là thời điểm chiếm khá nhiều thời gian của hoạt động trong ngày. Và đây cũng là cơ hội vàng để giáo viên có thể rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Nếu ở giai đoạn đầu thì chỉ cần trẻ có 1 số thói quen như: Nhận được ký hiệu đồ dùng khăn, ca, gọi cô khi có nhu cầu đi vệ sinh...nhưng khi trẻ đã quen dần và có nề nếp hơn trong các hoạt động thì giáo viên sẽ nâng dần yêu cầu về kỹ năng tự phục vụ đối với trẻ.

Ví dụ: Trước giờ ăn, cô kê bàn sau đó yêu cầu trẻ đi lấy ghế. Lúc đó, trẻ sẽ phải lần lượt đi lấy ghế, trẻ bê ghế cao, nhẹ nhàng và xếp vào bàn sau đó chỉnh ghế rồi ngồi vào bàn ngay ngắn. Đến giờ rửa tay cô giáo gọi tới tổ màu nào thì tổ đó đứng dậy xếp hàng vào rửa tay với cô sau đó trẻ sẽ phải tìm khăn và tập thao tác với các bước rửa mặt tuy nhiên vẫn phải cần tới sự hỗ trợ từ cô giáo. Sau khi đã rửa mặt xong trẻ sẽ phải di chuyển tới chỗ để yếm rồi lấy yếm đeo vào cổ. Thời gian đầu còn khó khăn với trẻ nhưng tới thời điểm này 100% các con đã biết cách đeo yếm, thậm chí còn biết chọn yếm có hình đẹp để đeo.

Kỹ năng chính chúng tôi muốn dạy trẻ ở đây chính là thói quen tự xúc cơm ăn. Thời gian đầu nhiều bạn còn mãi khóc, thậm chí cô đút cơm cho còn không ăn, 1 số bạn khác thì khi cô chia cơm về bàn đã mau mau, chóng chóng nhận bát và thìa đòi xúc nhưng vì trẻ chưa có kỹ năng nên tình trạng cơm canh còn đổ, rơi vãi ra bàn rất nhiều. Sang tới tháng 10, 11, chủ đề: Đồ dùng của bé, Những người thân quanh bé tại thời điểm tổ chức hoạt động ăn chúng tôi bắt đầu rèn trẻ kỹ năng tự xúc ăn. Đầu tiên, tôi sẽ sắp xếp chỗ ngồi bàn ăn theo hình chữ u. Những cháu nào già tháng, có thể tự xúc ăn tốt sẽ ngồi xa tôi 1 chút, còn những con ít tháng, mới đi học vẫn cần tới sự giúp đỡ của cô thì sẽ ngồi gần hoặc ngồi đối diện với cô. Trước lúc vào ăn cô yêu cầu trẻ chỉnh lại ghế ngồi, ngồi ngay ngắn, 1 tay giữ bát, tay phải cầm thìa xúc cơm ăn, xúc thìa cơm vừa phải không nhiều quá. Trẻ vừa ăn cô vừa động viên, khen trẻ và cũng không quên sẽ có những phần quà khích lệ khi trẻ ăn ngoan, ăn hết suất.

Tôi thực hiện biện pháp này liên tục và thường xuyên kể cả giờ ăn buổi chiều cũng vậy. Tại thời điểm tổ chức giờ ăn ở giai đoạn giữa năm kỹ năng tự

xúc cơm ăn của trẻ đã thuần thục hơn rất nhiều, tôi có thể tách riêng cho những trẻ tự xúc được cơm ăn ra ngoài 1 bàn riêng. 2 bàn ăn còn lại 2 cô sẽ phụ trách. Sau khi trẻ ăn xong, trẻ có thể tự cất bát, thìa đúng nơi quy định rồi cất ghế của mình. Kỹ năng tự tìm cốc rót nước uống cũng vô cùng cần thiết, giai đoạn đầu trẻ rót nước toàn quên không tắt van nước khiến nước chảy ra ngoài rất nhiều. Sau thời gian cô nhắc nhở, rèn trẻ thì trẻ đã có thể tự lấy nước uống và xúc miệng bằng nước muối thuần thục, tuy nhiên cô vẫn phải là người đứng sau trợ giúp cho trẻ khi cần thiết.

Thời điểm tổ chức giờ ngủ, trẻ có thể tự đi vệ sinh mà không bị ướt quần, cùng nhau chuyển giường ra xếp giúp cô rồi chọn đúng gối của mình xếp ngay ngắn vào giường.

Trong tất cả các thời điểm trong ngày tôi đều thường xuyên rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Tới giai đoạn này các con tự tin, rất hào hứng, có kỹ năng cơ bản khi được giúp cô giáo những việc đơn giản như: Rửa tay sạch sẽ trước giờ ăn, kỹ năng cầm thìa tự xúc cơm ăn, kỹ năng cởi và cất giày dép, kỹ năng lấy nước uống, hay tự mình đeo yếm trước giờ ăn, và sau khi ăn xong các bé biết tự mang bát đến khu vực quy định, cất yếm, cất ghế, lau mặt....

Giải pháp 3: Phối kết hợp cùng cha mẹ trẻ tiếp tục rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ngay cả khi ở nhà

Việc phối hợp với phụ huynh để rèn cho trẻ một số kỹ năng tự phục vụ và hành vi đạo đức cho trẻ là một việc làm rất quan trọng.

Tôi thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở trên lớp và lắng nghe những chia sẻ của phụ huynh khi con ở nhà, qua đó tôi sẽ nắm bắt được tâm sinh lý của trẻ, đồng thời chia sẻ với phụ huynh về việc hình thành cho trẻ một số kỹ năng tự phục vụ tại nhà để trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô.

Tạo zalo nhóm lớp có sự tham gia của đầy đủ các bậc phụ huynh, thông báo những thông tin cần thiết như: Tình trạng sức khỏe, chương trình học, thực đơn ăn hàng ngày, kêu gọi ủng hộ đồ dùng, nguyên học liệu cho chủ đề, hình ảnh các con tham gia các hoạt động tại lớp... từ đó chúng tôi tạo được sự trao đổi mang tính chất thông tin 2 chiều từ phía cha mẹ trẻ. Đặc biệt, với thời điểm các con đang ở nhà nghỉ dịch như hiện nay thì đó lại càng cần thiết, thông qua nhóm zalo giáo viên tương tác với phụ huynh bằng cách giao bài tập 1 tuần 5 bài và đường link đặc biệt tuần cũng có bài hướng dẫn

trẻ những kỹ năng tự phục vụ bản thân sau đó nhờ phụ huynh quay video thực hành của con hoặc chụp hình gửi lại để các cô nắm được, có những lời động viên khen ngợi trẻ kịp lúc. (*Hình ảnh phụ lục 6*)

Ngoài ra, nhóm lớp có zalo nhóm phụ huynh có thể truy cập vào đó để nắm bắt được những thông báo khẩn, thông báo mới nhất, hoặc các hoạt động của nhà trường, lớp tại đó. Khi thấy được những điều đó tôi tin chắc rằng các bậc phụ huynh sẽ yên tâm phần nào khi gửi con vào môi trường giáo dục như Trường mầm non Thái Sơn I của chúng tôi.

Thông qua những hình thức trao đổi trực tiếp, lập nhóm zalo tương tác với phụ huynh, tuyên truyền thông qua trang fanpage của nhà trường... tôi nhận thấy giữa giáo viên và phụ huynh đã có sự hiểu nhau, phối kết hợp với nhau trong việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ngay cả thời điểm khi trẻ nghỉ ở nhà. Qua đó chúng tôi nắm được thông tin trao đổi 2 chiều và cũng có kế hoạch chỉnh sửa để rèn các con trong giai đoạn tiếp theo khi các con đi học trở lại.

Sau một học kỳ chúng tôi nhận thấy sự thay đổi rõ nét từ phía trẻ, trẻ có nề nếp hơn, nhanh nhẹn, biết giờ nào việc ấy, thích được tự làm để được người lớn khen ngợi. Tất cả những kỹ năng tự phục vụ cô rèn trẻ trong học kỳ đầu đã được trẻ thực hành 1 cách rất tốt (*Hình ảnh minh họa phụ lục 7*)

II.1. Tính mới, tính sáng tạo:

II.1.1. Tính mới:

- Các biện pháp giáo viên áp dụng đều rất thực tế, gần gũi, phù hợp với trẻ nhà trẻ 24-36 tháng tuổi.

- Các biện pháp được giáo viên khai thác 1 cách triệt để, giáo viên lấy trẻ làm trung tâm, luôn chú ý tới cá nhân trẻ và đưa ra các biện pháp điều chỉnh phù hợp.

- Sau khi áp dụng các biện pháp giáo viên không mất nhiều thời gian trong việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ nữa, có thể dành nhiều thời gian để tổ chức các hoạt động khác.

II.1.2. Tính sáng tạo:

- Những biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ được thực hiện dựa trên nền tảng giáo viên đã nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, hiểu được nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ.

- Hình thức tuyên truyền tới phụ huynh, những người chăm sóc trẻ đa dạng, phong phú.

- Giúp giáo viên linh hoạt hơn trong việc lên KH rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ tại lớp học.

II.2. Khả năng áp dụng, nhân rộng

Có thể áp dụng và nhân rộng ở các lớp học trong nhà trường, các trường, lớp mầm non công lập và tư thục trong địa bàn huyện, thành phố.

II.3. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế:

Các giải pháp trên đều dễ thực hiện, không tốn kém, mang lại hiệu quả lợi ích kinh tế cho nhà trường.

Khi lên kế hoạch cũng như lịch trình dạy trẻ những kỹ năng tự phục vụ chúng tôi luôn hướng tới sự chung tay góp sức từ phía các bậc PH 1 cách tối đa nhất có thể.

Chẳng hạn như HĐ: “Tổ chức cho trẻ cùng bày tiệc phá cỗ trung thu tại lớp”

Trong quá trình lên kế hoạch tôi đã phải trò chuyện, trao đổi trực tiếp với cha mẹ trẻ, huy động mỗi phụ huynh ủng hộ con 1-2 món đồ chơi hoặc bim bim, bánh kẹo để các con cùng cô trang trí lớp, bày tiệc. bạn nào nhà có gì thì mang đi cái đó. Việc làm đó sẽ tạo cho trẻ tâm tể háo hức, trẻ mong muốn được mang đồ tới lớp khoe với cô cùng các bạn, trẻ thích được làm.... Tất cả những ví dụ đó cho thấy trong mỗi HĐ trải nghiệm của trẻ chúng tôi phải làm sao tính đến hiệu quả kinh tế 1 cách tiết kiệm và chi tiêu 1 cách hợp lý nhất có thể.

b. Hiệu quả về mặt xã hội:

Khi 1 hoạt động rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ bắt đầu hay kết thúc cũng là lúc có rất nhiều phản hồi lại từ phía trẻ, các bậc PH và cộng đồng nói chung. Ở đó, các cô giáo chúng tôi nhận được rất nhiều lời động viên, cảm ơn, rồi những tâm trạng vui vẻ khi thấy con em của họ thích đến lớp, hòa đồng cùng các bạn,....

c. Giá trị làm lợi khác:

Thông qua các hoạt động rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ chúng tôi hướng tới mục đích đó là giúp trẻ thích nghi được với môi trường mới, phát

huy hết mọi khả năng của trẻ hướng tới sự phát triển toàn diện nhân cách của trẻ.

Trên đây mới chỉ là kinh nghiệm của chúng tôi trong việc hướng dẫn trẻ 24-36 tháng tuổi về kỹ năng tự phục vụ bản thân trong Trường Mầm Non Thái Sơn I

Mặc dù kinh nghiệm đó đã được triển khai và thực hiện tại lớp học của chúng tôi trong năm học 2021-2022 cũng đã thu được kết quả khả quan. Song không tránh khỏi hạn chế, rất mong được sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo và các bạn đồng nghiệp để chúng tôi làm tốt hơn nữa việc hướng dẫn trẻ 24-36 tháng tuổi về kỹ năng tự phục vụ bản thân tại trường mầm non.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

An Lão, ngày 15 tháng 01 năm 2022

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

Người viết

Vũ Phương Liên

PHỤ LỤC

1. Qua khảo sát ban đầu:

STT	Nội dung	Số lượng h.sinh	Kết quả khảo sát				Ghi chú
			Đạt	Tỷ lệ	CD	Tỷ lệ	
1	- Thói quen vệ sinh (Nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.... Đi vệ sinh đúng nơi quy định)	25	7	28	18	72	
2	- Thói quen trong ăn uống (Tự xúc cơm ăn, tự lấy nước uống...)	25	8	36	17	64	
3	- Tự lấy và đeo yếm vào cổ, biết cởi và cất yếm đúng nơi quy định sau khi ăn xong	25	5	20	20	80	
4	- Tự cất đồ dùng cá nhân (Cất ba lô, cất dép,...)	25	7	28	18	72	
5	- Tự cởi, tháo dép...	25	5	20	20	80	
6	- Lấy ghế, bê ghế ngồi vào bàn và cất ghế đúng nơi quy định,...	25	9	36	16	54	

2. Hình ảnh xây dựng kế hoạch hình thành kỹ năng tự phục vụ cho trẻ theo tháng

Chủ đề	Mục tiêu từng tháng	Kết quả
Bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Tự cất ba lô vào tủ - Xếp dép đúng nơi quy định - Biết gọi cô khi có nhu cầu muốn đi vệ sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 số con tới lớp còn khóc nên buổi sáng chưa tự cất ba lô, buổi chiều khi bố mẹ tới đón trẻ có thể tự mở tủ lấy ba lô của mình. - 1 số cháu vẫn còn hiện tượng đi vệ sinh ra quần.
Lớp học	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận được ký hiệu cá nhân của mình trên khăn, ca - Nói với cô khi có nhu cầu muốn đi vệ sinh - Tập đi dép vào nhà vệ sinh, ngồi bô và cất dép lên giá sau khi đi xong. - Tự chơi, biết cất gọn đồ chơi sau khi chơi xong. - Tự lấy ghế và ngồi vào bàn ăn. - Nhận được ký hiệu cá nhân trên khăn mặt, ca uống nước của trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 số cháu còn chưa nhận được ký hiệu cá nhân của mình. - Trẻ thực hiện tốt.

Chủ đề	Mục tiêu từng tháng	Kết quả
Đồ dùng của bé	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục rèn trẻ nhận ký hiệu đồ dùng cá nhân. - Tự cất bát, thìa sau khi ăn xong đúng nơi quy định - Có thể tự đi vệ sinh khi có nhu cầu - Lấy và cất dép đúng nơi quy định - Xếp ghế, cất ghế nhẹ nhàng và không gây tiếng ồn - Tự lấy cốc và vặn nước uống - Tự đeo yếm trước giờ ăn, cởi yếm sau khi ăn xong. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện tốt - 1 số con mới đi còn chưa biết tự đi vệ sinh, cần tới sự giúp đỡ của cô. - Đa số trẻ thực hiện rất tốt. - Trẻ rất thích tự xúc ăn tuy nhiên vẫn còn rơi vãi.
Những người thân của bé	<ul style="list-style-type: none"> - Tập cầm thìa xúc cơm ăn - Biết nói với người lớn khi mong muốn được làm 1 điều gì đó - Đội mũ khi đi trời nắng - Nhận ra dép của mình, tập đi dép và cất dép đúng nơi quy định - Nhận biết được 1 số nơi nguy hiểm, tránh xa những khu vực đó - Tự xúc cơm ăn và hạn chế rơi vãi cơm ra bàn - Nhận ra gối của mình, tập xếp gối lên đệm trước giờ ngủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện tốt - Trẻ thực hiện tốt
Con vật bé yêu	<ul style="list-style-type: none"> - Tập thực hành 1 số bước trong thao tác rửa mặt - Tự lấy nước uống không làm rơi vãi. - Biết tự cởi quần, cởi tất khi bị ướt - Tự giác đi vệ sinh khi có nhu cầu, đi trên bệ cao. - Thực hành 1 số yêu cầu của cô đưa ra thuận thực: Xếp hàng nối đuôi nhau, ngồi theo tổ, theo nhóm,.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hành tốt - Trẻ tự xúc và tự ăn hết suất mới chỉ tính khoảng tầm ½ lớp. - Trẻ thực hiện tốt.
Hoa đẹp quanh em	<ul style="list-style-type: none"> - Tập thực hành 1 số bước trong thao tác rửa tay - Tự giác rửa tay sau khi đi vệ sinh xong, khi tay bị bẩn,... - Tự lấy và súc miệng nước muối thường xuyên sau mỗi giờ ăn. - Biết đeo khẩu trang, sát khuẩn tay phòng chống dịch bệnh. 	
Rau quả	<ul style="list-style-type: none"> - Tự cất đồ chơi đúng qui định. - Biết thưa cô khi có vấn đề - Cởi, mặc áo, đi tất khi thời tiết thay đổi 	

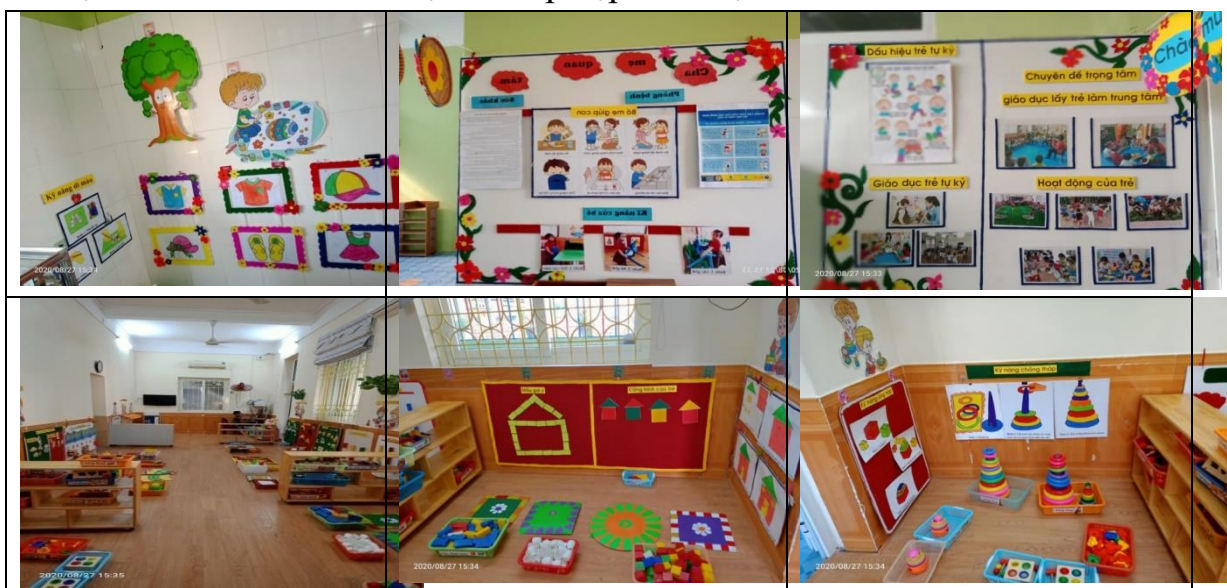
Chủ đề	Mục tiêu từng tháng	Kết quả
	- Thực hành được ½ các bước trong thao tác rửa mặt.	
Bé với PTGT	- Thực hành được các bước rửa mặt - Biết giúp cô 1 số công việc nhẹ nhàng, vừa sức như: Mang chổi, gầu hót rác, lấy ghế mời cô ngồi - Lễ phép chào hỏi người lớn - Lễ phép thưa gửi, cảm ơn, xin lỗi phù hợp hoàn cảnh - Tập khênh giường, xếp giường chuẩn bị chỗ ngủ cùng cô.	
Mùa hè đến rồi	- Thực hành được 2/3 thao tác rửa tay - Tự chơi đồ chơi các góc, sắp xếp gọn gàng đồ chơi lên giá sau khi hết giờ chơi - Tự lấy và đeo ba lô khi ra về	
Vệ sinh, dinh dưỡng	- Tự đi dép, đeo khẩu trang, đội mũ mà không cần tới sự giúp đỡ của người lớn - Thực hành tốt các bước rửa tay, rửa mặt dưới sự giúp đỡ của cô giáo - Tự giác đi vệ sinh khi có nhu cầu.	
Bé lên mẫu giáo	- Tự chơi và thu dọn đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong - Tự xúc ăn, ăn hết suất và không làm rơi vãi thức ăn ra bàn - Cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ.	

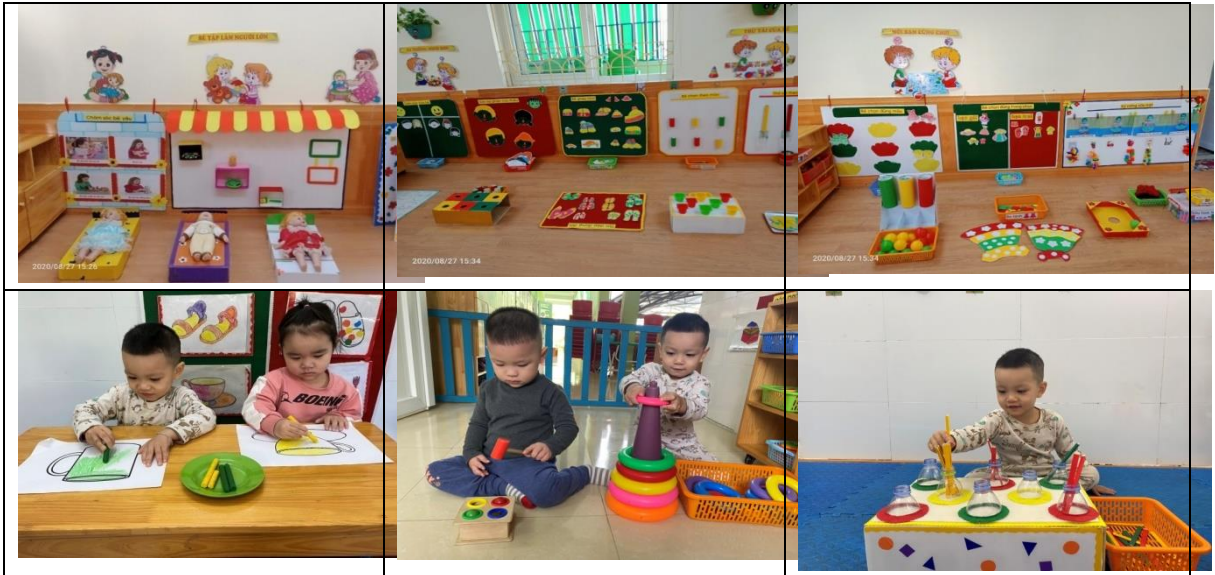
3. Hình thành kỹ năng tự phục vụ cho trẻ dựa trên lịch sinh hoạt các thời điểm trong ngày

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần tháng 10/2021					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tự cất ba lô vào ngăn tủ - Tự xếp dép đúng nơi quy định - Gọi cô, tự giác đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Đi dép trước khi đi vào nhà vệ sinh, đi xong xếp dép gọn gàng lên giá. 					- 1 số con còn chưa tự giác đi vệ sinh, còn đi vệ sinh ra quần
2	Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiệu lệnh tự bám đuôi áo bạn thành 1 đoàn tàu - Chủ động ngồi vào tổ theo yêu cầu củ cô. 					- Trẻ thực hiện tốt
3	HD học	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các yêu cầu của cô Ví dụ: Ngồi xúm xít bên cô, đi vòng tròn, ngồi theo tổ hoặc đi lấy đồ dùng. 					- Lưu ý tới 1 số cháu mới đi học, chưa tham gia các

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần tháng 10/2021					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
							HD của lớp
4	HD ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Tự tìm đúng dép của mình và đi vào chân - Biết lấy mũ đội khi ra sân trời nắng - Tự lên xuống cầu thang - Không tới gần những khu vực nguy hiểm ở sân trường 					- 2 cháu sinh đôi cần trao đổi với PH rèn cho con tập tự đi cầu thang cả khi ở nhà, vẫn còn hiện tượng trẻ bò cầu thang.
5	Vệ sinh, ăn, ngủ	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn khăn đúng ký hiệu - Hợp tác cùng cô trong giờ VS cá nhân. - Biết thưa cô khi có nhu cầu đi vệ sinh - Tự xếp ghế, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn - Tập xúc com ăn dưới sự giúp đỡ của cô - Cát bát, thìa, ghế đúng nơi qui định - Tự cởi yếm sau khi ăn xong - Tự lấy nước uống, súc miệng nước muối - Lấy đúng gối và nằm vào đệm ngủ ngon. 					- 1 số con mới đi học chưa có kỹ năng súc miệng nước muối, rót nước còn chưa biết cách khóa van cô giáo cần rèn thêm.
6	HD chiều, trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Tự chơi tập, cất đồ chơi sau khi chơi xong - Lấy đúng ba lô và dép của mình - Đóng cánh tủ nhẹ nhàng - Tự giác đi xuống cầu thang 					- Trẻ thực hiện rất tốt

4. Một số hình ảnh chăm cuộc thi lớp đẹp năm học 2021-2022





5. Một số hình ảnh về kỹ năng tự phụ vụ của trẻ tại lớp học.



6. Hình ảnh GV và PH phối kết hợp trong việc giáo dục, dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ.



7. Kết quả đạt được trên trẻ trong học kỳ I:

STT	Nội dung	Số lượng h.sinh	Kết quả khảo sát				Ghi chú
			Đạt	Tỷ lệ	CD	Tỷ lệ	
1	- Thói quen vệ sinh (Nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.... Đi vệ sinh đúng nơi quy định)	25	20	80	5	20	Những cháu CD là những cháu mới đi học
2	- Thói quen trong ăn uống (Tự xúc cơm ăn, tự lấy nước uống...)	25	18	72	7	28	
3	- Tự lấy và đeo yếm vào cổ, biết cởi và cất yếm đúng nơi quy định sau khi ăn xong	25	21	84	4	16	
4	- Tự cất đồ dùng cá nhân (Cất ba lô, cất dép,...)	25	24	96	1	4	
5	- Tự cởi, tháo dép...	25	19	76	6	24	
6	- Lấy ghế, bê ghế ngồi vào bàn và cất ghế đúng nơi quy định,...	25	9	36	16	54	

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chương trình giáo dục Mầm non.
- Cuốn giáo dục kỹ năng sống cho trẻ từ sớm - Hanoi Academy.
- 22 kỹ năng sống cho trẻ mầm non mẹ cần dạy nhanh kéo muộn - Eva.

Vũ Phương Liên - Giáo viên trường Mầm non Thái Sơn I

